TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28 /2025/QĐ - TA	*Điện Biên Đông, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. **Thẩm phán**: Bà Nguyễn Thị Nga.
2. **Thư ký phiên họp**: Bà Cà Thị Phương.

Ngày 23/4/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 49/QĐ -TA ngày 16/4/2025 đối với:

Họ và tên: **Lường Văn T** (Không có tên gọi khác); Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1993; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 09/12;

Số CCCD: 011093001072, ngày cấp: ……, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào.

Con ông: Lường Văn D, sinh năm: 1945 và bà Tòng Thị L, sinh năm: 1958.

Có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lò Văn Long - Trưởng Công an xã Luân Giới, Công an tỉnh Điện Biên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông: Bà Đinh Thị Thơ - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và ý kiến của người bị đề nghị, người đề nghị, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp ngày hôm nay thấy rằng: Ngày 25/2/2025, Lường Văn T bị công an xã L bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kiểm tra xét nghiệm dương tính với ma túy nên Chủ tịch xã L quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian quản lý T khai sử dụng ma túy từ năm 2019, sử dụng hàng ngày nên Công an tiến hành thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T. Ngày 27/3/2025, tại phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã M xác định Lường Văn T nghiện chất ma túy loại Heroine. Chủ tịch xã L dừng thủ tục quản lý người sử dụng ma túy đối T và giải thích cho T về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng T không đăng ký.

Ngày 04/4/2025, Lường Văn T bị Công an xã L lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 08/4/2025, Công an xã L có văn bản số 01/TB-CAX thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lường Văn T.

Ngày 14/4/2025, Công an xã L ban hành văn bản đề nghị số 01/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lường Văn T.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị trình bày ý kiến: giữa nguyên đề nghị đưa Lường Văn T đi cai nghiện bắt buộc. Đề xuất mức 20 tháng, nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên (Địa chỉ: C1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên).

Đại diện VKSND huyện Đ có ý kiến: Thủ tục pháp lý hồ sơ của Lường Văn T đầy đủ, đảm bảo về đối tượng, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án đã thực hiện đúng theo pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã L, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lường Văn T, thời hạn từ 20 tháng đến 21 tháng.

Ý kiến của Lường Văn T trình bày nghiện ma túy từ năm 2019 trong thời gian nghiện ma túy chưa đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nay nhất trí đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Công an xã L.

XÉT THẤY:

Xét trình tự thủ tục pháp lý của hồ sơ đề nghị: đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn quy định điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Xét căn cứ đề nghị thấy rằng: Lường Văn T đã được xác định nghiện chất ma túy loại Heroine theo phiếu kết quả ngày 27/3/2025, của Trạm y tế xã M và đã được tuyên truyền giáo dục, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, hành vi này đã vi phạm khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Do đó, việc đưa Lường Văn T đi cai nghiện bắt buộc sẽ đảm bảo cho

chính đối tượng nghiện chất ma túy có cơ hội cai nghiện sau này trở về địa phương tham gia lao động sản xuất giúp đỡ gia đình, mặt khác sẽ góp phần giữ vững ổn định trật tự xã hội trên địa bàn xã L.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng thấy rằng: Lường Văn T đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm của bản thân nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Thương không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính.

Xét nhân thân, mức độ nhận thức: Lường Văn T là người có đầy đủ năng lực hành vi, bản thân nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ra đối với sức khỏe con người nhưng vẫn không tự cai nghiện được và không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Cho nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định để cai nghiện.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

- Điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

- Điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

- Căn cứ vào Điều 3, Điều 8, Điều 17; Điều 21; Điều 23, Điều 24, Điều 30; Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Điều 7; Điều 8 và Điều 11 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lường Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên (Địa chỉ: C1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 23/4/2025, anh Lường Văn T có quyền gửi đơn khiếu nại, Công an xã L có quyền gửi văn bản kiến nghị, Viện kiểm sát huyện Đ có quyền kháng nghị quyết định này bằng văn bản gửi đến Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã L có trách nhiệm đưa Lường Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên (Địa chỉ: C1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên)./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ**;**
- Cơ sở cai nghiện;
- Công an xã L;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

.